

Số: 201/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 10 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 282/2020/TLST-HNGĐ ngày 16/06/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị H, sinh năm 1980

Bị đơn: Anh Trương Đức D, sinh năm 1980

Cùng trú tại: Số 13, A3, tập thể tiểu đoàn 8, xã T, huyện T, Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/07/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/07/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị H và anh Trương Đức D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị hai con chung là cháu Trương Gia K, sinh ngày 16/11/2009 và cháu Trương Khánh L, sinh ngày 16/7/2016. Giao cháu K cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục; giao cháu L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa xem xét.

- Về án phí: Chị Lý Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 6775 ngày 16/6/2020. Chị H được hoàn trả 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện T;
- đăng ký kết hôn ngày 09/12/2010 tại UBND thị trấn V, huyện T, thành phố H;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

Thẩm phán

(Đã ký)